

THÁNG 4-2007

KỲ II

(THÁNG 2 KỲ)

NĂM THỨ 53

XUẤT BẢN TỪ NĂM 1954.

• *Tòa soạn:*

48A LÝ THƯỜNG KIỆT - HÀ NỘI

Điện thoại: (04) 9.341.735

Fax: (04) 9.362.750

Email: tapchitoaan@tpt.vn

• *Tổng Biên tập:*

NGÔ CUỒNG

• *Giấy phép xuất bản số:*

371/GP-BVHTT

của Bộ Văn hóa - Thông tin

• *Tài khoản:*

Tạp chí Tòa án nhân dân

934-01-129

Kho bạc Nhà nước

Thành phố Hà Nội

• *Chế bản và in tại:*

Nhà máy in Quân đội 1

• *Nộp lưu chiếu tháng 4-2007*



*Bìa 1: Dân khoan dầu khí
(Bà Rịa-Vũng Tàu)*

Ảnh: CTV

Giá: 7.000đ



TẠP CHÍ

Tòa án nhân dân

CƠ QUAN CỦA TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO

MỤC LỤC

XÂY DỰNG PHÁP LUẬT

- **TRẦN VĂN ĐỘ** - Một số vấn đề về việc giao Bản án của cấp sơ thẩm theo luật tố tụng hình sự. 2

BÌNH LUẬN

- **ĐỖ VĂN ĐẠI** - Một số thay đổi giữa hai Nghị định về quan hệ dân sự có yếu tố nước ngoài. 6

PHÁP LUẬT - THỰC TIỄN

- **TUÔNG DUY LƯỢNG** - Những khó khăn vướng mắc khi xác định đã cho hay chưa cho trong trường hợp các con ra ở riêng bố mẹ có giao một số tài sản cho con sử dụng - Một số kiến nghị về hướng giải quyết. 13
- **NGUYỄN VĂN TRUÔNG** - Một số vấn đề về việc nhập hoặc tách vụ án theo qui định của pháp luật tố tụng hình sự. 19
- **ĐỖ THANH HUYỀN** - Bàn về phạm tội có tổ chức, phạm tội nhiều lần. 23

TRAO ĐỔI Ý KIẾN

- **NGUYỄN VIỆT HUNG** - Hoàng Tiến H phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1, Điều 231 BLHS. 29
- **LÊ VĂN SUA** - Hồ Ngọc Sang, Nguyễn Công, Đoàn Minh Hợp phạm tội cố ý gây thương tích theo quy định tại khoản 3 Điều 104 BLHS. 31
- **PHẠM THANH HẢI** - Tòa án cấp phúc thẩm phải hủy Bản án sơ thẩm và đình chỉ việc giải quyết vụ án. 34

GIỚI THIỆU VĂN BẢN

- *Thông tư liên tịch số 19/2007/TTLT/BNN&PTNT-BTP-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 08/3/2007 Hướng dẫn áp dụng một số điều của Bộ luật Hình sự về các tội phạm trong lĩnh vực quản lý rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản.* 36

Phụ lục

Về việc xác định số lượng cá thể động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm nhóm IB
(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 19/2007/TTLT/BNN&PTNT-BTP-BCA-VKSNDTC-TANDTC
ngày 08/3/2007)

TT	Tên Việt Nam	Tên khoa học	Số lượng cá thể để xác định “gây hậu quả nghiêm trọng” quy định tại khoản 1 Điều 176 và truy cứu trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 190 BLHS	Số lượng cá thể để xác định “gây hậu quả rất nghiêm trọng”	Số lượng cá thể để xác định “gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng”
	LỚP THÚ	MAMMALIA			
	Bộ cánh da	Dermoptera			
1	Chồn bay (Cây bay)	<i>Cynocephalus variegatus</i>	từ 1 đến 2 con	từ 3 đến 4 con	từ 5 con trở lên
	Bộ khỉ hầu	Primates			
2	Cu li lớn	<i>Nycticebus bengalensis coucang</i> (N.	từ 1 đến 2 con	từ 3 đến 4 con	từ 5 con trở lên
3	Cu li nhỏ	<i>Nycticebus pygmaeus</i>	từ 1 đến 2 con	từ 3 đến 4 con	từ 5 con trở lên
4	Voọc chà vá chân xám	<i>Pygathrix cinerea</i>	1 con	từ 2 đến 3 con	từ 4 con trở lên
5	Voọc chà vá chân đỏ	<i>Pygathrix nemaeus</i>	1 con	từ 2 đến 3 con	từ 4 con trở lên
6	Voọc chà vá chân đen	<i>Pygathrix nigripes</i>	1 con	từ 2 đến 3 con	từ 4 con trở lên
7	Voọc mũi hếch	<i>Rhinopithecus avunculus</i>	1 con	từ 2 đến 3 con	từ 4 con trở lên
8	Voọc xám	<i>Trachypithecus barbei</i> (T. phayrei)	1 con	từ 2 đến 3 con	từ 4 con trở lên
9	Voọc mõng trắng	<i>Trachypithecus delacouri</i>	1 con	từ 2 đến 3 con	từ 4 con trở lên
10	Voọc đen má trắng	<i>Trachypithecus francoisi</i>	1 con	từ 2 đến 3 con	từ 4 con trở lên
11	Voọc đen Hà Tĩnh	<i>Trachypithecus hatinhensis</i>	1 con	từ 2 đến 3 con	từ 4 con trở lên
12	Voọc Cát Bà (Voọc đen đầu vàng)	<i>Trachypithecus poliocephalus</i>	1 con	từ 2 đến 3 con	từ 4 con trở lên

13	Vọc bạc Đông Dương	<i>Trachypithecus villosus (T. cristatus)</i>	1 con	từ 2 đến 3 con	từ 4 con trở lên
14	Vượn đen tuyền Tây Bắc	<i>Nomascus (Hylobates) concolor</i>	1 con	từ 2 đến 3 con	từ 4 con trở lên
15	Vượn đen má hung	<i>Nomascus (Hylobates) gabriellae</i>	1 con	từ 2 đến 3 con	từ 4 con trở lên
16	Vượn đen má trắng	<i>Nomascus (Hylobates) leucogenys</i>	1 con	từ 2 đến 3 con	từ 4 con trở lên
17	Vượn đen tuyền Đông Bắc	<i>Nomascus (Hylobates) nasutus</i>	1 con	từ 2 đến 3 con	từ 4 con trở lên
	Bộ thú ăn thịt	Carnivora			
18	Sói đỏ (Chó sói lửa)	<i>Cuon alpinus</i>	1 con	từ 2 đến 3 con	từ 4 con trở lên
19	Gấu chó	<i>Ursus (Helarctos) malayanus</i>	1 con	từ 2 đến 3 con	từ 4 con trở lên
20	Gấu ngựa	<i>Ursus (Selenarctos) thibetanus</i>	1 con	từ 2 đến 3 con	từ 4 con trở lên
21	Rái cá thường	<i>Lutra lutra</i>	từ 1 đến 2 con	từ 3 đến 4 con	từ 5 con trở lên
22	Rái cá lông mũi	<i>Lutra sumatrana</i>	từ 1 đến 2 con	từ 3 đến 4 con	từ 5 con trở lên
23	Rái cá lông mượt	<i>Lutrogale (Lutra) perspicillata</i>	từ 1 đến 2 con	từ 3 đến 4 con	từ 5 con trở lên
24	Rái cá vuốt bé	<i>Amblonyx (Aonyx) cinereus (A. cinerea)</i>	từ 1 đến 2 con	từ 3 đến 4 con	từ 5 con trở lên
25	Chồn mực (Cầy đen)	<i>Arctictis binturong</i>	từ 1 đến 2 con	từ 3 đến 4 con	từ 5 con trở lên
26	Beo lửa (Beo vàng)	<i>Catopuma (Felis) temminckii</i>	1 con	từ 2 đến 3 con	từ 4 con trở lên
27	Mèo ri	<i>Felis chaus</i>	1 con	từ 2 đến 3 con	từ 4 con trở lên
28	Mèo gấm	<i>Pardofelis (Felis) marmorata</i>	1 con	từ 2 đến 3 con	từ 4 con trở lên
29	Mèo rừng	<i>Prionailurus (Felis) bengalensis</i>	1 con	từ 2 đến 3 con	từ 4 con trở lên
30	Mèo cá	<i>Prionailurus (Felis) viverrina</i>	1 con	từ 2 đến 3 con	từ 4 con trở lên
31	Báo gấm	<i>Neofelis nebulosa</i>	1 con	từ 2 đến 3 con	từ 4 con trở lên
32	Báo hoa mai	<i>Panthera pardus</i>	1 con	từ 2 đến 3 con	từ 4 con trở lên

33	Hổ	<i>Panthera tigris</i>			từ 1 con trở lên
	Bộ có vòi	Proboscidea			
34	Voi	<i>Elephas maximus</i>			từ 1 con trở lên
	Bộ móng guốc ngón lẻ	Perissodactyla			
35	Tê giác một sừng	<i>Rhinoceros sondaicus</i>			từ 1 con trở lên
	Bộ móng guốc ngón chẵn	Artiodactyla			
36	Hươu vàng	<i>Axis (Cervus) porcinus</i>	1 con	từ 2 đến 3 con	từ 4 con trở lên
37	Nai cà tong	<i>Cervus eldii</i>	1 con	từ 2 đến 3 con	từ 4 con trở lên
38	Mang lớn	<i>Megamuntiacus vuquangensis</i>	1 con	từ 2 đến 3 con	từ 4 con trở lên
39	Mang Trường Sơn	<i>Muntiacus truongsonensis</i>	1 con	từ 2 đến 3 con	từ 4 con trở lên
40	Hươu xạ	<i>Moschus berezovskii</i>	1 con	từ 2 đến 3 con	từ 4 con trở lên
41	Bò tót	<i>Bos gaurus</i>			từ 1 con trở lên
42	Bò rừng	<i>Bos javanicus</i>			từ 1 con trở lên
43	Bủ xỏm	<i>Bos sauveli</i>			từ 1 con trở lên
44	Trâu rừng	<i>Bubalus arnee</i>			từ 1 con trở lên
45	Sơn dương	<i>Naemorhedus (Capricornis) sumatraensis</i>	1 con	từ 2 đến 3 con	từ 4 con trở lên
46	Sao la	<i>Pseudoryx nghetinhensis</i>	1 con	từ 2 đến 3 con	từ 4 con trở lên
	Bộ thỏ rừng	Lagomorpha			
47	Thỏ vằn	<i>Nesolagus timinsi</i>	1 con	từ 2 đến 3 con	từ 4 con trở lên
	LỚP CHIM	AVES			
	Bộ bồ nông	Pelecaniformess			
48	Gia đẫy nhỏ	<i>Leptoptilos javanicus</i>	1 con	từ 2 đến 3 con	từ 4 con trở lên
49	Quắm cánh xanh	<i>Pseudibis davisoni</i>	1 con	từ 2 đến 3 con	từ 4 con trở lên
50	Cò thìa	<i>Platalea minor</i>	1 con	từ 2 đến 3 con	từ 4 con trở lên

	Bộ sếu	Gruiformes			
51	Sếu đầu đỏ (Sếu cổ trụi)	<i>Grus antigone</i>	1 con	từ 2 đến 3 con	từ 4 con trở lên
	Bộ gà	Galiformes			
52	Gà tiền mặt vàng	<i>Polyplectron bicalcaratum</i>	1 con	từ 2 đến 3 con	từ 4 con trở lên
53	Gà tiền mặt đỏ	<i>Polyplectron germaini</i>	1 con	từ 2 đến 3 con	từ 4 con trở lên
54	Trĩ sao	<i>Rheinardia ocellata</i>	1 con	từ 2 đến 3 con	từ 4 con trở lên
55	Công	<i>Pavo muticus</i>	1 con	từ 2 đến 3 con	từ 4 con trở lên
56	Gà lôi hồng tía	<i>Lophura diardi</i>	1 con	từ 2 đến 3 con	từ 4 con trở lên
57	Gà lôi mào trắng	<i>Lophura edwardsi</i>	1 con	từ 2 đến 3 con	từ 4 con trở lên
58	Gà lôi Hà Tĩnh	<i>Lophura hatinhensis</i>	1 con	từ 2 đến 3 con	từ 4 con trở lên
59	Gà lôi mào đen	<i>Lophura imperialis</i>	1 con	từ 2 đến 3 con	từ 4 con trở lên
60	Gà lôi trắng	<i>Lophura nycthemera</i>	1 con	từ 2 đến 3 con	từ 4 con trở lên
	LỚP BÒ SÁT	REPTILIA			
	Bộ có vảy	Squamata			
61	Hồ mang chúa	<i>Ophiophagus hannah</i>	1 con	từ 2 đến 3 con	từ 4 con trở lên
	Bộ rùa	Testudinata			
62	Rùa hộp ba vạch	<i>Cuora trifasciata</i>	1 con	từ 2 đến 3 con	từ 4 con trở lên

NGÀY 20-5-2007

**TOÀN THỂ CỬ TRI HĂNG HÁI ĐI BỎ PHIẾU
BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XII**

